

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 30/3/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **PHẠM VŨ PHƯƠNG**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **NGUYỄN THỊ NGUYỆT**

Ông **LÊ HUY TRỌNG**

- Thư ký phiên tòa: Ông **NGUYỄN TIẾN HÙNG** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Ông **NGUYỄN THỌ THUẬN** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 3 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST- HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018 /QĐXXST- HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo: Họ và tên: Nguyễn V Q , Tên gọi khác: Không có; Sinh năm: 1992; Nơi đăng ký NKTT: Thôn Đ T, xã Th C, huyện L S, tỉnh H; Nơi ở: Thôn Đ T, xã Th C, huyện L S, tỉnh H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Họ và tên bố: Nguyễn V Q1, Sinh năm: 1958 và mẹ: Nguyễn Thị Q2 , Sinh năm: 1960; Gia đình bị can có 6 chị em, bị can là con thứ 6; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/12/2017 đến nay; Có mặt.

Người bị hại: Ngô M H, sinh năm 1973; Trú tại: Thôn Thôn Ph H, xã S P, huyện Đ H, tỉnh Th N, vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2017, Ngô M H sinh năm 1996, trú tại thôn Thôn Ph H, xã S P, huyện Đ H, tỉnh Th N đi xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 176.44 đến xưởng gỗ G M V trong công ty trách nhiệm hữu hạn H Đ ở cụm công nghiệp Th O, thuộc địa phận xã B H, Th O để xin việc làm. Tại đây H có gặp Nguyễn V Q sinh năm 1992, trú tại thôn Đ T, xã Th C, huyện L S, tỉnh H B là nhân viên của xưởng cơ khí Đ Th trong công ty trách nhiệm hữu hạn H Đ. Cùng lúc này Q được anh Nguyễn Văn C sinh năm 1985, trú tại tổ 14, phường Y N, quận H Đ, Tp. H là chủ xưởng cơ khí Đ Th phân công đi kiểm tra mặt bằng công trình trước khi thi công lắp đặt cửa xếp tại huyện L S, tỉnh H B. Do không có phương tiện đi lại và có quen biết với H từ trước nên Q hỏi mượn chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 20C1 - 176.44 của H để đi làm việc và hẹn tối đem xe về trả, H đồng ý và đưa chìa khóa xe máy cho Q. Ngay sau khi dắt xe ra khỏi cổng công ty trách nhiệm hữu hạn H Đ thì Q đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy này của H nên điều khiển xe máy đi đến cửa hàng cầm đồ G B của anh Đào B H sinh năm 1987 ở xóm L, xã Ph P, huyện T L, tỉnh H B và cầm cố chiếc xe máy được 20.000.000 đồng, số tiền này Q đã tiêu sài cá nhân hết. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, H gọi điện liên lạc với Q để yêu cầu trả xe nhưng Q không trả. Khoảng 10 ngày sau, do H nhiều lần yêu cầu trả xe và không có tiền chuộc lại nên Q đã thông báo cho gia đình biết việc cầm cố xe máy trên thì Q được chị gái là Nguyễn Thị Ph sinh năm 1990 đưa đi chuộc lại xe máy để trả lại cho H. Sau khi chuộc lại xe máy, Q vẫn không trả lại cho H mà sử dụng làm phương tiện đi lại. Đến cuối tháng 6/2017, Q tiếp tục cầm cố chiếc xe máy này tại quán cầm đồ G B được 23.000.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết rồi bỏ trốn khỏi địa phương. Sau khi nhiều lần gọi điện, liên lạc yêu cầu Q trả xe nhưng Q không trả và không liên lạc được thì ngày 27/6/2017, H làm đơn trình báo đến Công an huyện Thanh Oai về hành vi chiếm đoạt tài sản của Q.

Quá trình điều tra, ngày 14/7/2017, gia đình Q đến cửa hàng cầm đồ G B để chuộc lại chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 20C1 - 176.44 và giao nộp lại cho cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Oai để giải quyết theo quy định pháp luật. Ngày 12/12/2017, Q bị phòng cảnh sát hình sự - Công an thành phố Hà Nội bắt theo quyết định truy nã số 11 ngày 26/9/2017 của Công an huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội.

Tang vật thu giữ: 01 xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 176.44, đã qua sử dụng màu xanh bạc, có biển kiểm soát 176.44, số khung 0610GY273..., số máy G3D4E287...(Do gia đình bị cáo chuộc về trả cho anh H)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/KL – ĐGTS ngày 04/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Oai, kết luận: 01 chiếc xe máy Yamaha Exciter, biển kiểm soát 176.44, số khung: 0610GY273..., số máy: G3D4E287... (tài sản đã qua sử dụng) có giá trị: 34.000.000 triệu đồng (Ba mươi tư triệu đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và trình bày: Do hiểu biết có hạn nên sau khi mượn được xe của anh H và thấy cần tiền chi tiêu cá nhân nên mới nảy sinh việc cầm xe để vay tiền tiêu, khi gia đình chuộc xe về trả anh H rồi thì nghĩ là xong nên đã đi làm, khi bị công an bắt thì mới biết là phạm tội, nay bị cáo biết là đã phạm tội, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ để sớm về gia đình giúp đỡ gia đình và lao động để có tiền trả lại tiền các chị đã bỏ ra để chuộc xe trả anh H. Khi biết anh H yêu cầu bồi thường thiệt hại thì bị cáo đã đề nghị các chị cho vay để bồi thường cho anh H và hứa sau này sẽ lao động tích cực để trả các chị.

Chị Nguyễn thị H là chị ruột của Q thừa nhận việc Q gọi điện về nhà đề nghị gia đình chuộc xe và bồi thường thiệt hại cho anh H, việc chị bỏ tiền ra chuộc xe và bồi thường cho anh H sau này chị và Q tự giải quyết và để Q lao động có tiền trả cho chị, không yêu cầu Tòa xem xét

Đại diện Viện kiểm sát giữ Q công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Bản cáo trạng số 08 /CT – VKS ngày 26/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo: Nguyễn V Q về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 140; Điểm i, s khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn V Q mức hình phạt tù 04 đến 09 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/12/2017. Miễn hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. **Về tố tụng:** Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố và chuẩn bị xét xử, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của luật tố tụng Hình sự.

[2]. **Về nội dung:**

Đủ căn cứ xác định: Lợi dụng sự quen biết, ngày 08/6/2017 Nguyễn V Q đã mượn của Ngô M H chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 176.44 có trị giá

34.000.000 đồng để đi kiểm tra mặt bằng công trình trước khi thi công. Sau khi mượn được xe, Q đã đem chiếc xe máy này đi cầm cố 02 lần tại cửa hàng cầm đồ G B ở khu vực xóm Lò, xã Ph P, huyện T L, tỉnh H B được tổng số tiền 43.000.000 đồng và đã tiêu sài cá nhân hết, dẫn đến mất khả năng trả lại tài sản.

Theo Khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định

“ 1. Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm: ...

b) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng các hình thức hợp đồng và đã sử dụng tài sản đó vào mục đích bất hợp pháp dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản.”

Như vậy Nguyễn V Q đã phạm vào tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước ngày 01/01/2018 là ngày bộ luật Hình sự 2015 có hiệu lực thi hành nhưng ngày xét xử bị cáo là ngày 30/3/2018, theo khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 là từ 06 tháng đến 03 năm như vậy nặng hơn mức hình phạt từ 03 tháng đến 03 năm được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự năm 1999 vì vậy căn cứ Khoản 2 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 thì cần áp dụng Khoản 1 Điều 140 của bộ luật Hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- **Về tính chất:** Vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được nhà nước bảo hộ, bởi vậy cần có mức hình phạt phù hợp để trừng trị và giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

- **Về tình tiết tăng nặng:** Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

- **Về tình tiết giảm nhẹ:** Bị cáo đã khai báo thành khẩn và tỏ ra biết ăn năn hối cải thể hiện ở chỗ bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã đề nghị gia đình chuộc lại tài sản để trả lại cho bị hại đồng thời bồi thường cho người bị hại những chi phí trong quá trình tìm lại tài sản; Lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng vì vậy cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và áp dụng mức hình phạt bằng với thời gian tạm giữ, tạm giam cũng đủ để giáo dục bị cáo.

- **Về hình phạt bổ sung:** Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế phụ thuộc, chưa có việc làm nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền là hợp lý. Về số tiền mà bị cáo cầm xe để vay là tiền bất hợp pháp nhưng Q đã đề nghị gia đình chuộc xe và bồi thường thiệt hại cho anh H tổng số là 54 triệu đồng, số tiền này Q sẽ phải lao động để có tiền trả lại các chị do đó không tịch thu số tiền này.

Đối với hành vi của Đào B H là chủ của hàng cầm đồ G B đã nhận cầm cố chiếc xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 176.44 cho Nguyễn V Q. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập nhưng B H vắng mặt tại địa phương, không đến làm việc nên ngày 04/01/2018 cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Oai quyết định tách rút tài liệu liên quan đến hành vi của Đào B H để tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. **Về trách nhiệm Dân sự:** Anh H đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự do đó không xem xét.

[4]. **Về tang vật:** vật chứng vụ án là 01 xe máy Yamaha Exciter biển kiểm soát 176.44. Quá trình điều tra xác định anh Ngô M H là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe máy trên nên ngày 26/7/2017 cơ quan cảnh sát điều tra tiến hành trao trả chiếc xe máy này cho H là có căn cứ.

[5]. **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 29/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo: Nguyễn V Q phạm tội: “ **Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản**”.

Áp dụng khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017), điểm c khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 41 ngày 20/6/2017 của ủy ban thường vụ quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Khoản 1 điều 140 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015(Sửa đổi bổ sung năm 2017); Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn V Q 03 tháng 18 ngày (Ba tháng mười tám ngày) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12/12/2017. Bị cáo đã chấp hành xong. Trả tự do

cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016 ngày 29/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo **Nguyễn V Q** phải chịu 200.000(hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 30 tháng 3 năm 2018. Người bị hại là anh Ngô M H vắng mặt có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định.

Nơi nhận:

*TAND Tp.Hà Nội
Sở Tư pháp Hà Nội*

VKSND Huyện Thanh Oai

Công an Huyện Thanh Oai

Bị cáo; Người bị hại, Người liên quan

Lưu Hồ sơ vụ án

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM VŨ PHƯƠNG